


 (Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)  
 (Issued in association with Circular No. 98/2020/TT-BTC dated 16 November 2020 of the Minister of Finance)

**BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG**  
**REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE**

Tại ngày 25 tháng 11 năm 2021 / As at 25 Nov 2021

<b>1 Tên Công ty quản lý quỹ:</b> Fund Management Company:	<b>Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam</b> Dragon Capital Vietfund Management Joint Stock Company
<b>2 Ngân hàng giám sát:</b> Supervisory bank:	<b>Ngân Hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</b> Standard Chartered Bank (Vietnam) Limited
<b>3 Tên Quỹ:</b> Fund name:	<b>Quỹ ETF DCFVMVN30 (E1VFN30)</b> DCVFMVN30 ETF (E1VFN30)
<b>4 Mã chứng khoán:</b> Securities Code:	<b>E1VFN30</b> E1VFN30
<b>5 Ngày lập báo cáo:</b> Reporting Date:	<b>26 tháng 11 năm 2021</b> 26-Nov-21

Đơn vị tính/ Currency: VND

STT No.	Chi tiêu Criteria	Mã số Code	KỲ BÁO CÁO THIS PERIOD 25/11/2021	KỲ BÁO CÁO THIS PERIOD 24/11/2021
<b>1</b>	<b>Giá trị tài sản ròng Net Asset Value</b>			
1.1	của quỹ/ of the Fund		11,303,905,658,470	11,276,126,979,198
1.2	của một lô chứng chỉ quỹ ETF/ per lot of Fund Certificate		2,641,716,676	2,629,693,792
1.3	của một chứng chỉ quỹ/ per Fund Certificate		26,417.16	26,296.93

 Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng giám sát  
 Authorised Representative of Supervisory Bank

**Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)**  
**Vũ Hương Giang**  
 Trưởng phòng Dịch vụ Quản trị và Giám sát Quỹ

 Đại diện có thẩm quyền của Công ty quản lý quỹ  
 Authorised Representative of Fund Management Company

**Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam**  
**Nguyễn Minh Đăng Khánh**  
 Giám đốc điều hành Nghiệp vụ hỗ trợ đầu tư